

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh ngày: 13/10/1990, số định danh cá nhân: 042190006701, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B, đường N, tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh,

- Bị đơn: Anh Đào Văn T1, sinh ngày: 12/12/1986, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh ngày: 13/10/1990, số định danh cá nhân: 042190006701, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B, đường N, tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh,

- Bị đơn: Anh Đào Văn T1, sinh ngày: 12/12/1986, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Đào Văn T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị T và anh Đào Văn T1 có 02 con chung là Đào Vũ P, sinh ngày: 04/10/2015 và Đào Ngọc H, sinh ngày: 14/5/2017. Chị Trần Thị T và anh Đào Văn T1 thoả thuận giao quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho chị Trần Thị T đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị T và anh Đào Văn T1 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Thị T và anh Đào Văn T1 không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí, lệ phí, chi phí tố tụng*: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí, chi phí, lệ phí tố tụng.

- *Các vấn đề khác*: Không.

Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Trần Thị T đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012422 ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Trần Thị T được hoàn trả số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND phường Thạch Quý, Tp. Hà Tĩnh;
- Lưu: HSPA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Nữ Ngọc Diệp